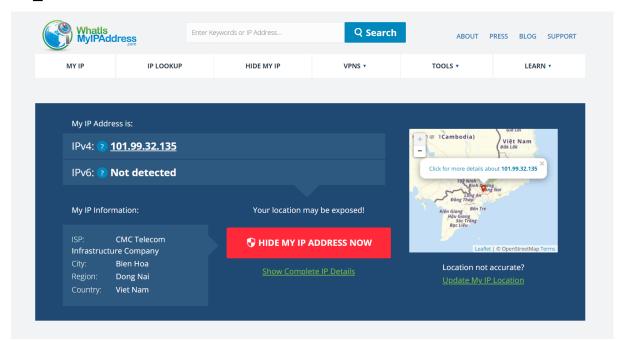
Report_Week_02

Họ và tên: Trần Hân Nhi

MSSV: 2011770131 Lóp: 20DATA1

Ex_01:



Trước khi sử dụng công cụ giả mạo, thông tin địa chỉ IP của máy hiển thị như sau:

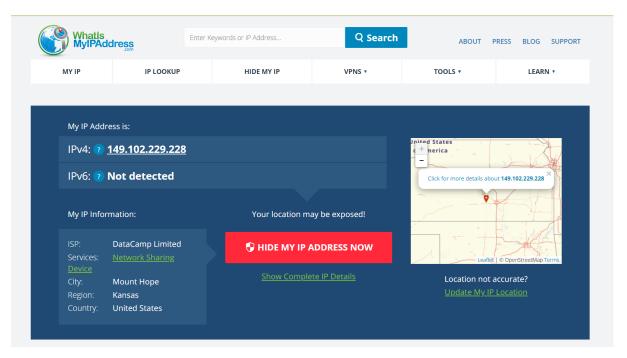
Địa chỉ IPv4: 101.99.32.135

Nhà cung cấp dịch vụ (ISP): CMC Telecom Infrastructure Company

Thành phố: Biên Hoà

Tỉnh: Đồng Nai

Quốc gia: Việt Nam



Sau khi sử dụng công cụ, các thông số về nhà cung cấp dịch vụ, thành phố, dịch vụ, tỉnh, thành phố và quốc gia đều thay đổi:

Địa chỉ IPv4: 149.102.229.228

Nhà cung cấp dịch vụ (ISP): DataCamp Limited

Dịch vụ: Network Sharing Device

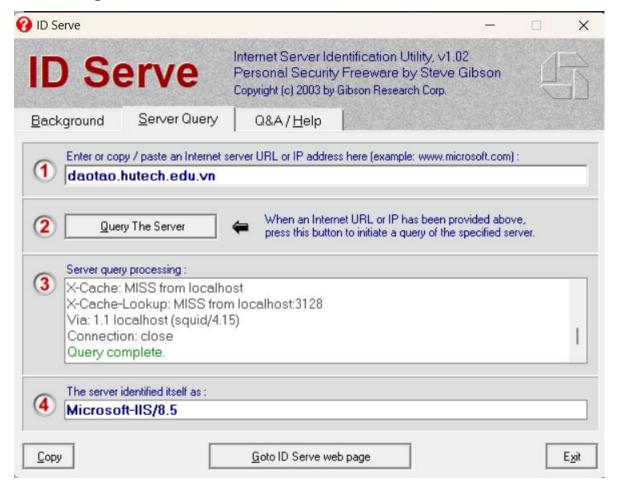
Thành phố: Mount Hope

Tinh: Kansas

Quốc gia: US

Ex 02:

- Công cụ ID Serve



Những thông tin lấy được khi sử dụng công cụ ID Serve

Domain: daotao.hutech.edu.vn

Đia chỉ IP: 103.63.115.6

Port: 80

The server returned the following response headers:

HTTP/1.1 200 OK

Cache-Control: private, max-age=10

Content-Type: text/html; charset=utf-8

Expires: Thu, 14 Sep 2023 07:02:04 GMT

Last-Modified: Thu, 14 Sep 2023 07:01:54 GMT

Server: Microsoft-IIS/8.5

X-AspNet-Version: 2.0.50727

Set-Cookie: ASP.NET_SessionId=qk1r0sb1xp0ulr55ezt0oq45;

path=/; HttpOnly

X-Powered-By: ASP.NET

Date: Thu, 14 Sep 2023 07:01:54 GMT

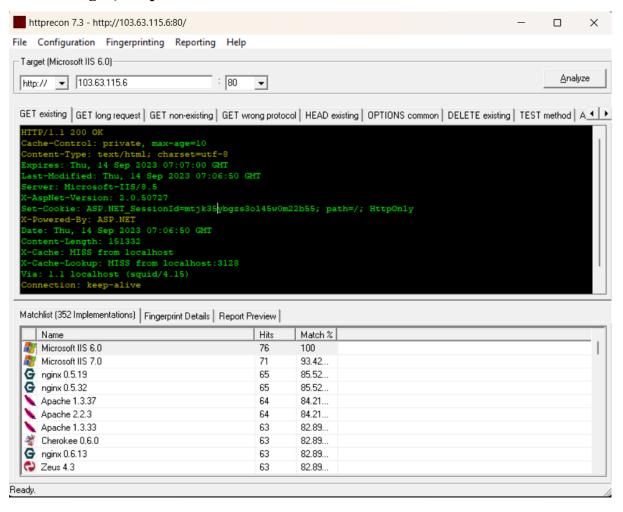
Content-Length: 151332

X-Cache: MISS from localhost

X-Cache-Lookup: MISS from localhost:3128

Via: 1.1 localhost (squid/4.15)

- Công cụ Httprecon



Ex 03:

```
C:\Users\NHI>nmap hutech.edu.vn
Starting Nmap 7.94 ( https://nmap.org ) at 2023-09-15 16:07 SE Asia Standard Time
Nmap scan report for hutech.edu.vn (103.63.115.9)
Host is up (0.018s latency).
rDNS record for 103.63.115.9: static.cmcti.vn
Not shown: 998 filtered tcp ports (no-response)
PORT STATE SERVICE
80/tcp open http
443/tcp open https

Nmap done: 1 IP address (1 host up) scanned in 9.81 seconds
```

- Đối với trang web có địa chỉ IP 103.63.115.6 có 2 port đang mở là:

Port 80 – Dùng cho việc truy cập các trang web và dịch vu web.

Giao thức: TCP (Transmission Control Protocol)

Dịch vụ: HTTP (Hypertext Transfer Protocol)

Port 443 – Tương tư như port 80 nhưng port 80 không mã hóa dữ liệu, trong khi port 443 sử dụng mã hóa SSL/TLS để đảm bảo tính bảo mật của dữ liêu.

Giao thức: TCP (Transmission Control Protocol)

Dich vu: HTTPS (Hypertext Transfer Protocol Secure)

```
C:\Users\NHI>nmap 10.12.25.86
Starting Nmap 7.94 (https://nmap.org) at 2023-09-14 14:10 SE Asia Standard Time
Nmap scan report for msi.hutechlan2.vn (10.12.25.86)
Host is up (0.00028s latency).
Not shown: 995 closed tcp ports (reset)
        STATE SERVICE
PORT
135/tcp open
             msrpc
139/tcp open netbios-ssn
445/tcp open
             microsoft-ds
902/tcp open
             iss-realsecure
912/tcp open apex-mesh
Nmap done: 1 IP address (1 host up) scanned in 5.75 seconds
```

- Đối với máy có địa chỉ IP 10.12.25.86

Port 135 - Cho phép các ứng dụng và dịch vụ chạy trên các máy tính trong mạng chia sẻ thông tin và truyền tải dữ liệu.

Giao thức: TCP (Transmission Control Protocol)

Dịch vụ: MSRPC (Microsoft Remote Procedure Call)

Port 139 - Sử dụng cho dịch vụ NetBIOS Session Service, một giao thức cũ thường được sử dụng trong mạng Windows để chia sẻ tệp và máy in, cũng như quản lý tài nguyên trên mạng.

Giao thức: TCP (Transmission Control Protocol)

Dich vu: NetBIOS Session Service (NetBIOS-ssn)

Port 445 - Cung cấp dịch vụ Microsoft-DS, được sử dụng để truy cập tệp và máy chủ in trên mạng. Nó là phiên bản tiếp theo của NetBIOS và thường được sử dụng trong các môi trường Windows.

Giao thức: TCP (Transmission Control Protocol)

Dich vu: Microsoft-DS (Microsoft Directory Services)

Port 902 - Sử dụng cho dịch vụ ISS RealSecure, một ứng dụng đề giám sát và bảo mật mạng.

Giao thức: TCP (Transmission Control Protocol)

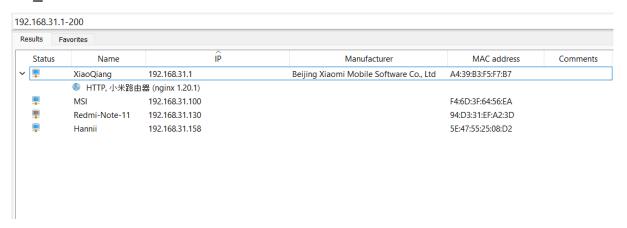
Dịch vụ: ISS RealSecure

Port 912 - Sử dụng cho dịch vụ APEX Mesh, một ứng dụng có thể liên quan đến quản lý mạng hoặc truyền tải dữ liệu.

Giao thức: TCP (Transmission Control Protocol)

Dịch vụ: APEX Mesh

Ex 04:



Sử dụng Advanced IP Scanner để quét dãy địa chỉ IP 192.168.31.1-200:

- Router (XiaoQuiang)

Địa chỉ IP: 192.168.31.1

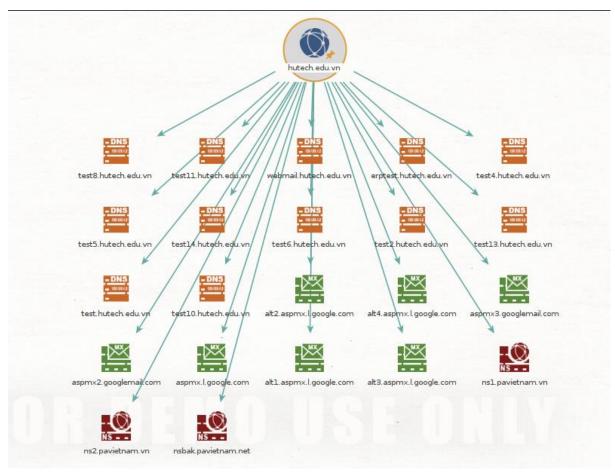
Nhà sản xuất: Beijing Xiaomi Mobile Software Co., Ltd

Địa chỉ MAC: A4:39:B3:F5:F7:B7

Web server: Nginx 1.20.1

- Cùng với các thiết bị sử dụng mạng như laptop, điện thoại với các thông tin như tên thiết bị, địa chỉ IP và địa chỉ MAC.

Ex_05: Sử dụng công cụ Maltego



Tên miền: hutech.edu.vn. Từ domain name tìm MX records, NS records và DNS.

Ex_06: Sử dụng công cụ Footprinting Recon-ng

```
[recon-ng][default] > modules load hackertarget
[recon-ng][default][hackertarget] > options set SOURCE hutech.edu.vn
SOURCE => hutech.edu.vn
[recon-ng][default][hackertarget] > info
      Name: HackerTarget Lookup
    Author: Michael Henriksen (@michenriksen)
  Version: 1.1
Description:
 Uses the HackerTarget.com API to find host names. Updates the 'hosts'
table with the results.
Options:
 Name
         Current Value Required Description
 SOURCE hutech.edu.vn yes source of input (see 'info' for detai
ls)
Source Options:
 default
                SELECT DISTINCT domain FROM domains WHERE domain IS NOT
NULL
 <string> string representing a single input
<path> path to a file containing a list of inputs
 query <sql> database query returning one column of inputs
[recon-ng][default][hackertarget] > input
[recon-ng][default][hackertarget] > run
HUTECH.EDU.VN
```

```
[*] Country: None
[*] Host: test10.hutech.edu.vn
[*] Ip Address: 103.63.115.22
[*] Latitude: None
[*] Longitude: None
[*] Notes: None
[*] Region: None
[*] -----
[*] Country: None
[*] Host: test11.hutech.edu.vn
[*] Ip Address: 103.63.115.22
[*] Latitude: None
[*] Longitude: None
[*] Notes: None
[*] Region: None
[*] Country: None
[*] Host: erpl.hutech.edu.vn
[*] Ip Address: 103.63.115.25
[*] Latitude: None
[*] Longitude: None
[*] Notes: None
[*] Region: None
```

```
Country: None
Host: test12.hutech.edu.vn
Ip_Address: 103.63.115.22
Latitude: None
Longitude: None
Notes: None
Region: None
Country: None
Host: sinhvien2.hutech.edu.vn
Ip_Address: 103.63.115.25
Latitude: None
Longitude: None
Notes: None
Region: None
Country: None
Host: nophocba.hutech.edu.vn
Ip_Address: 103.63.115.25
Latitude: None
Longitude: None
Notes: None
Region: None
Country: None
Host: thanhtra.hutech.edu.vn
Ip_Address: 103.205.99.135
Latitude: None
Longitude: None
Notes: None
Region: None
Country: None
Host: apibeta.hutech.edu.vn
Ip_Address: 103.63.115.25
Latitude: None
Longitude: None
Notes: None
Region: None
```

```
Country: None
Host: lib.hutech.edu.vn
Ip_Address: 103.63.115.8
Latitude: None
Longitude: None
Notes: None
Region: None
Country: None
Host: data.lib.hutech.edu.vn
Ip_Address: 103.63.115.5
Latitude: None
Longitude: None
Notes: None
Notes: None
Region: None
Country: None
Host: olympictinhoc.hutech.edu.vn
 Ip Address: 202.92.5.77
Latitude: None
 Longitude: None
Notes: None
Region: None
Country: None
Host: nhaphoc.hutech.edu.vn
Ip_Address: 103.63.115.25
Latitude: None
Longitude: None
Notes: None
Region: None
Country: None
Host: e-graduate.hutech.edu.vn
Ip_Address: 183.91.19.75
Latitude: None
Longitude: None
Notes: None
Region: None
```

. . .

[*] 47 total (47 new) hosts found.

Thu thập được tổng cộng 47 host với các địa chỉ IP, tên miền và những thông tin có liên quan tới mục tiêu.

Ex_08: Sử dụng Metasploit

```
[*] exec: nmap -Pn -sS -A -oX Test 192.168.31.0/24
Starting Nmap 7.92 ( https://nmap.org ) at 2023-09-14 15:30 EDT
Nmap scan report for XiaoQiang (192.168.31.1)
Host is up (0.011s latency).
Not shown: 997 closed tcp ports (reset)
PORT STATE SERVICE VERSION
53/tcp open domain Unbound
 | dns-nsid:
    NSID: 410m160 (3431306d313630)
    id.server: SIN
80/tcp open http
                            nginx 1.20.1
|_http-server-header: nginx/1.20.1
443/tcp open ssl/http nginx 1.20.1
 | tls-nextprotoneg:
    http/1.1
  tls-alpn:
    http/1.1
 _http-server-header: nginx/1.20.1
 _http-title: \xE5\xB0\x8F\xE7\xB1\xB3\xE8\xB7\xAF\xE7\x94\xB1\xE5\x99\xA8
_ssl-date: TLS randomness does not represent time
  ssl-cert: Subject: commonName=www.miwifi.com/organizationName=XiaoMi/stateOrProvinceName=ShenZhen/countryName=CN
  Not valid before: 2020-06-28T08:08:17
|_Not valid after: 2030-06-26T08:08:17
MAC Address: A4:39:B3:F5:F7:B7 (Unknown)
Device type: WAP|general purpose|broadband router
Running (JUST GUESSING): Linux 3.X|4.X|2.6.X|2.4.X (97%), Asus embedded (92%)
OS CPE: cpe:/o:linux:linux_kernel:3.18 cpe:/o:linux:linux_kernel:4.1 cpe:/o:linux:linux_kernel:3 cpe:/o:linux:linu
x_kernel:4 cpe:/o:linux:linux_kernel:2.6.22 cpe:/o:linux:linux_kernel:2.4 cpe:/h:asus:rt-ac66u cpe:/o:linux:linux_
kernel:2.6
Aggressive OS guesses: OpenWrt Chaos Calmer 15.05 (Linux 3.18) or Designated Driver (Linux 4.1 or 4.4) (97%), Linux 3.10 - 4.11 (96%), OpenWrt Chaos Calmer 15.05 (Linux 3.18) (95%), Linux 4.4 (95%), libreCMC 1.3 Elegant Eleanor (Linux 3.14) (95%), Linux 2.6.22 (95%), Linux 3.18 (OpenWrt) (94%), OpenWrt Designated Driver (Linux 4.1) (94%), OpenWrt Kamikaze 7.09 (Linux 2.6.22) (94%), Linux 3.2 - 4.9 (94%)

No exact OS matches for host (test conditions non-ideal).
Network Distance: 1 hop
TRACEROUTE
HOP RTT
                ADDRESS
     10.56 ms XiaoQiang (192.168.31.1)
```

```
Nmap scan report for MSI (192.168.31.100)
Host is up (0.00029s latency).
Not shown: 995 closed tcp ports (reset)
PORT STATE SERVICE
                         VERSION
135/tcp open msrpc
                          Microsoft Windows RPC
139/tcp open netbios-ssn
445/tcp open microsoft-ds?
                          Microsoft Windows netbios-ssn
902/tcp open ssl/vmware-auth VMware Authentication Daemon 1.10 (Uses VNC, SOAP)
912/tcp open vmware-auth
                         VMware Authentication Daemon 1.0 (Uses VNC, SOAP)
MAC Address: F4:6D:3F:64:56:EA (Unknown)
Device type: general purpose
Running: Microsoft Windows 10
OS CPE: cpe:/o:microsoft:windows_10:1703
OS details: Microsoft Windows 10 1703
Network Distance: 1 hop
Service Info: OS: Windows; CPE: cpe:/o:microsoft:windows
Host script results:
| ms-sql-info:
   Windows server name: MSI
   192.168.31.100\SQLEXPRESS:
     Instance name: SQLEXPRESS
     Version:
       name: Microsoft SQL Server
       number: 16.00.1000.00
       Product: Microsoft SQL Server
     TCP port: 50574
     Named pipe: \\192.168.31.100\pipe\MSSQL$SQLEXPRESS\sql\query
     Clustered: false
  smb2-security-mode:
   3.1.1:
     Message signing enabled but not required
_nbstat: NetBIOS name: MSI, NetBIOS user: <unknown>, NetBIOS MAC: f4:6d:3f:64:56:ea (unknown)
  smb2-time:
   date: 2023-09-14T19:36:12
   start_date: N/A
_clock-skew: -2s
TRACEROUTE
          ADDRESS
   0.29 ms MSI (192.168.31.100)
Nmap scan report for Redmi-Note-11 (192.168.31.130)
Host is up (0.021s latency).
Not shown: 999 closed tcp ports (reset)
                          SERVICE VERSION
PORT
             STATE
5060/tcp filtered sip
MAC Address: 94:D3:31:EF:A2:3D (Unknown)
Too many fingerprints match this host to give specific OS details
Network Distance: 1 hop
TRACEROUTE
HOP RTT
                   ADDRESS
     21.45 ms Redmi-Note-11 (192.168.31.130)
```

```
Nmap scan report for kali (192.168.31.198)
Host is up (0.00018s latency).
All 1000 scanned ports on kali (192.168.31.198) are in ignored states.
Not shown: 1000 closed tcp ports (reset)
Too many fingerprints match this host to give specific OS details
Network Distance: 0 hops

OS and Service detection performed. Please report any incorrect results at https://nmap.org/submit/ .
Nmap done: 256 IP addresses (6 hosts up) scanned in 338.45 seconds
```

```
msf6 > hosts
Hosts
=====
addres mac
               name
                       os_name os_flav os_sp purpose info comments
                                 or
192.16 a4:39:b XiaoQia Linux
8.31.1 3:f5:f7 ng
                                          3.X
                                                  server
       :b7
192.16 4a:3f:9
                        os x
                                         10.11.X device
8.31.2 3:6e:47
       :b8
192.16 f4:6d:3 MSI
                        Windows
                                                   client
8.31.1 f:64:56
                         10
00
       :ea
192.16 94:d3:3 Redmi-N Unknown
                                                  device
8.31.1 1:ef:a2 ote-11
30
       :3d
192.16 5e:47:5 Hannii
                        Unknown
                                                  device
8.31.1 5:25:08
58
       :d2
192.16
                kali
                        Unknown
                                                  device
8.31.1
ag
```

```
<u>msf6</u> > db_nmap -sS -S 192.168.31.158
[*] Nmap: 'WARNING: If -S is being used to fake your source address, you may also have to use -e <interface> an
d -Pn . If you are using it to specify your real source address, you can ignore this warning.
[*] Nmap: Starting Nmap 7.92 ( https://nmap.org ) at 2023-09-14 15:43 EDT
[*] Nmap: 'Could not figure out what device to send the packet out on with the source address you gave me! If
you are trying to sp00f your scan, this is normal, just give the -e eth0 or -e ppp0 or whatever. Otherwise you can still use -e, but I find it kind of fishy.'
[*] Nmap: 'QUITTING!'
msf6 > db_nmap -sS -A 192.168.31.158
[*] Nmap: Starting Nmap 7.92 ( https://nmap.org ) at 2023-09-14 15:44 EDT
[*] Nmap: Note: Host seems down. If it is really up, but blocking our ping probes, try -Pn
[*] Nmap: Nmap done: 1 IP address (0 hosts up) scanned in 2.35 seconds
<u>msf6</u> > db_nmap -sS -A 192.168.31.130
[*] Nmap: Starting Nmap 7.92 ( https://nmap.org ) at 2023-09-14 15:44 EDT [*] Nmap: Nmap scan report for Redmi-Note-11 (192.168.31.130)
[*] Nmap: Host is up (0.011s latency).
[*] Nmap: Not shown: 999 closed tcp ports (reset)
[*] Nmap: PORT STATE SERVICE VERSION
[*] Nmap: 5060/tcp filtered sip
[*] Nmap: MAC Address: 94:D3:31:EF:A2:3D (Unknown)
[*] Nmap: Too many fingerprints match this host to give specific OS details
[*] Nmap: Network Distance: 1 hop
[*] Nmap: TRACEROUTE
[*] Nmap: HOP RTT
[*] Nmap: 1 11.47 ms Redmi-Note-11 (192.168.31.130)
 *] Nmap: OS and Service detection performed. Please report any incorrect results at https://nmap.org/submit/
    Nmap: Nmap done: 1 IP address (1 host up) scanned in 3.90 seconds
```

```
msf6 > services
Services
host
                                                     info
            port proto name
                                           state
192.168.31.1 53
                                                     Unbound
                           domain
                    tcp
                                           open
192.168.31.1 80
                                                     nginx 1.20.1
                    tcp
                           http
                                           open
192.168.31.1 443
                           ssl/http
                                                     nginx 1.20.1
                    tcp
                                           open
192.168.31.2 49153 tcp
                           unknown
                                           open
192.168.31.2 62078 tcp
                           tcpwrapped
                                           open
                                                     Microsoft Windows RPC
192.168.31.1 135
                           msrpc
                                           open
                    tcp
00
192.168.31.1 139
                           netbios-ssn
                                                     Microsoft Windows netbios-ss
                    tcp
                                           open
00
192.168.31.1 445
                    tcp
                           microsoft-ds
                                           open
00
192.168.31.1 902
                           ssl/vmware-auth open
                                                     VMware Authentication Daemon
                    tcp
                                                      1.10 Uses VNC, SOAP
aa
                                                     VMware Authentication Daemon
192.168.31.1 912
                    tcp
                           vmware-auth
                                           open
00
                                                      1.0 Uses VNC, SOAP
192.168.31.1 5060
                                            filtered
                    tcp
                           sip
30
```

```
msf6 > use scanner/smb/smb_version
                                      lon) > show options
msf6 auxiliary(sc
Module options (auxiliary/scanner/smb/smb_version):
   Name
            Current Setting Required Description
                                          The target host(s), see https://github.com/rapid
   RHOSTS
                               yes
                                          7/metasploit-framework/wiki/Using-Metasploit
   THREADS 1
                                         The number of concurrent threads (max one per ho
                               yes
                                          st)
<u>msf6</u> auxiliary(<u>scanner/smb/smb_version</u>) > set RHOSTS 192.168.31.10-150
RHOSTS => 192.168.31.10-150
                              mb_version) > set THREADS 100
<u>msf6</u> auxiliary(<mark>sc</mark>
THREADS => 100
msf6 auxiliary(scanner/smb/smb_version) > show options
Module options (auxiliary/scanner/smb/smb_version):
   Name
            Current Setting
                                 Required Description
                                            The target host(s), see https://github.com/rap
   RHOSTS
            192.168.31.10-150 yes
                                            id7/metasploit-framework/wiki/Using-Metasploit
                                            The number of concurrent threads (max one per
   THREADS 100
                                 yes
                                            host)
```

```
msf6 auxiliarv(
[*] 192.168.31.100:445 - SMB Detected (versions:2, 3) (preferred dialect:SMB 3.1.1) (compression capabilitions:LZNT1, Pattern_V1) (encryption capabilities:AES-256-GCM) (signatures:optional) (guid:{ae6fb445-6db6-4ace-876.
-1d30ec62c5b0}) (authentication domain:MSI)
    192.168.31.10-150:
                             - Scanned 45 of 141 hosts (31% complete)
    192.168.31.10-150:
                             - Scanned
                                          93 of 141 hosts (65% complete)
    192.168.31.10-150:
                             - Scanned
                                          95 of 141 hosts
                                                            (67% complete)
    192.168.31.10-150:
                             - Scanned
                                          95 of 141 hosts
                                                            (67% complete)
    192.168.31.10-150:
                               Scanned
                                          95
                                             of
                                                 141 hosts
                                                            (67% complete)
    192.168.31.10-150:
                             - Scanned
                                          96 of 141 hosts
                                                            (68% complete)
    192.168.31.10-150:
                             - Scanned 138 of 141 hosts
                                                            (97% complete)
    192.168.31.10-150:
                             - Scanned 140 of 141 hosts
                                                            (99% complete)
    192.168.31.10-150:
                             - Scanned 141 of 141 hosts (100% complete)
[*] Auxiliary module execution completed
<u>msf6</u> auxiliary(<mark>s</mark>
                                           ) > hosts
Hosts
=====
address
                                    os_name
                                                 os_flavor
                                                                                  info comments
           mac
                        name
                                                             os_sp
                                                                        purpose
192.168.
                                                              3.X
           a4:39:b3:
                       XiaoQiang Linux
                                                                        server
31.1
           f5:f7:b7
192.168.
           4a:3f:93:
                                    os x
                                                              10.11.X device
31.23
           6e:47:b8
192.168.
           f4:6d:3f:
                        MSI
                                    Windows 1
                                                                        client
31.100
           64:56:ea
192.168.
           94:D3:31:
                        Redmi-Not
                                    Unknown
                                                                        device
31.130
           EF:A2:3D
                        e-11
192.168.
           5e:47:55:
                        Hannii
                                    Unknown
                                                                        device
31.158
           25:08:d2
                        kali
                                                                        device
192.168.
                                    Unknown
31.198
```

Thu thập được những thông tin như: port (80,53,135,5060,...), dịch vụ (http,ssl,msrpc,netbios-ssn,...), phiên bản (nginx 1.20.1, Microsoft Windows RPC,...), địa chỉ MAC, địa chỉ IP, traceroute, thông tin cụ thể của từng thiết bị như: thông tin hệ điều hành (Linux, OS X, Win 10,...), mssql (tên, phiên bản sử dụng,TCP port).

Hiển thị thông tin với lệnh hosts: Địa chỉ IP, MAC, tên hệ điều hành, phiên bản của hệ điều hành.

Hiển thị thông tin với lệnh services: host (địa chỉ IP), các port của host cùng với tình trạng đang mở hay đóng, tên port và thông tin phiên bản.

RHOSTS đặt dãy địa chỉ IP 192.168.31.10-150 là các máy chủ mục tiêu muốn tấn công và số lượng luồng THREADS là 100 để tăng tốc độ thực hiện.